|  |  |
| --- | --- |
| **Trường THCS Đoàn Thị Điểm**  **Tổ: Sử - Địa - GDCD** | **Họ và tên giáo viên:**  **Nguyễn Thị Hạnh Nhân** |

**Chương I. CHÂU ÂU**

**Bài 1. VỊ TRÍ ĐỊA LÍ, ĐẶC ĐIỂM TỰ NHIÊN**

**CỦA CHÂU ÂU**

Môn học: Lịch sử - Địa lí 7

Thời gian thực hiện: (4 tiết)

**I. MỤC TIÊU** : *Yêu cầu cần đạt:*

**1. Kiến thức:**

- Trình bày được vị trí địa lí, hình dạng và kích thước của châu Âu.

- Phân tích được đặc điểm các khu vực địa hình chính của châu Âu; đặc điểm phân hóa khí hậu; xác định được trên bản đồ các sông lớn (Rai-nơ, Đa-nuýp, Vôn-ga); các đới thiên nhiên ở châu Âu.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

* [Năng lực tự chủ, tự học.](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/)
* Năng lực giao tiếp và hợp tác.
* [Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/)

***Năng lực Địa lí:***

* [Nhận thức khoa học Địa lí:](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/)

+ Mô tả được một châu lục với các dấu hiệu đặc trưng về tự nhiên, dân cư - xã hội.

[+ Phân tích được tác động của các điếu kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên tới sự](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) [phân bố dân cư, đến việc lựa chọn phương thức khai thác tự nhiên của dân cư các châu lục.](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/)

* Tìm hiểu Địa lí:

[+ Sử dụng các công cụ: bản đồ/lược đó, biểu đồ; hình ảnh; số liệu](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) thống kê,...

+ Khai thác thông tin từ internet và các nguồn tư liệu khác để phục vụ cho việc học tập.

* [Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học vào thực tế để hiểu sâu sắc hơn kiến thức địa lí;](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) [có khả năng trình bày kết quả một bài tập của cá nhân hay của nhóm.](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/)

**3. Phẩm chất:**

[- Yêu nước: Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động bào vệ thiên nhiên.](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/)

- [Nhân ái: Tôn trọng sự đa dạng vể văn hoá của các dân tộc](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/), các nước.

- [Chăm chỉ: Thích đọc sách, báo, tìm hiểu tư liệu trên internet để mở rộng hiểu biết; có](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) ý thức vận dụng kiến thức, kĩ năng học được vào đời sống.

- [Trách nhiệm: Có trách nhiệm với môi trường sống (sống hòa hợp, thân thiện với](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) [thiên nhiên; có ý thức tham gia các hoạt động bảo vệ thiên nhiên).](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/)

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Chuẩn bị của giáo viên:**

* Bản đồ tự nhiên châu Âu.
* [Bản đồ các đới và kiểu khí hậu ở châu Âu.](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/)
* Hình ảnh, video về thiên nhiên châu Âu.
* [Phiếu học tập.](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/)

**2. Chuẩn bị của học sinh:**

- Sách giáo khoa, vở ghi.

- Hoàn thành phiếu bài tập.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC.**

|  |
| --- |
| **1. Hoạt động 1: Mở đầu - 5 phút**  *a) Mục tiêu:*  - Hình thành được tình huống có vấn đề để kết nối vào bài học.  - Tạo hứng thú cho HS trước khi vào bài mới. Giúp GV biết được những thông tin HS đã có về thiên nhiên châu Âu, để có thể liên hệ và lưu ý khi dạy bài mới.  *b) Nội dung***:**  Học sinh quan sát các hình và dựa vào hiểu biết của mình để trả lời câu hỏi.  ***- Đây là những địa danh của quốc gia nào ở Châu Âu?***  ***- Em hãy kể một số thông tin mà em biết về châu Âu.***    *c) Sản phẩm:*Sau khi trao đổi, HS tìm được đáp án cho câu hỏi.    *d) Tổ chức thực hiện:*  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  **Tổ chức cho HS trò chơi: “Ai nhanh hơn”**  GV: Yêu cầu HS quan sát những hình ảnh về Châu Âu và trả lời các câu hỏi.  HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ.  HS: Suy nghĩ, trả lời.  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung.  HS: Trình bày kết quả.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  GV chuẩn xác và dẫn dắt vào bài học:  Châu Âu được biết đến có thiên nhiên phong phú, đa dạng. tuy không phải là cái nôi nguyên thuỷ của nền văn minh nhân loại, nhưng châu Âu là xứ sở của cội nguồn của sự tiến bộ về khoa học và kỹ thuật. Do đó hầu hết các quốc gia ở Châu Âu có nền kinh tế phát triển đạt tới trình độ cao của thế giới. Tìm hiểu "Vị trí địa lí và đặc điểm tự thiên của châu Âu" là bài mở đầu cho việc tìm hiểu một châu lục có đặc điểm thiên nhiên và sự khai thác thiên nhiên rất hiệu quả của mỗi quốc gia trong châu lục.  HS: Lắng nghe, vào bài mới. |

**2. Hình thành kiến thức mới (30 phút)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| [**Hoạt động 1. Tìm hiểu Vị trí địa lí, hình dạng, kích thước**](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/)  *a) Mục tiêu*: [Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí, hình dạng và kích thước của châu Âu.](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/)  *b) Nội dung:* ***Đọc thông tin trong mục 1 và quan sát hình 1, hãy:***   * ***-*** [***Trình bày đặc điểm vị trí địa lí, hình dạng và kích thước châu Âu.***](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) * ***-*** [***Kể tên các biển và đại dương bao quanh châu Âu.***](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/)   *c) Sản phẩm học tập: HS trả lời nội dung câu hỏi*  *d) Tổ chức thực hiện* | | |
| **HĐ của GV và HS** | | **Nội dung cần đạt** |
| **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ**   * [GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, đọc thông tin trong mục a và sử dụng bản đồ hình 1 để](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) trả lời các câu hỏi trong SGK trang 97.   - HS thực hiện nhiệm vụ, sau đó báo cáo kết quả làm việc. ( sử dụng bản đồ tự nhiên châu Âu)  - HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ.  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  - HS: Tiếp nhận nhiệm vụ và trả lời.  - GV: Hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS.  **Bước 3. Báo cáo, thảo luận**  **- GV**: + Gọi một vài HS lên trình bày.  + Hướng dẫn HS trình bày.  **- HS**:+ Trả lời câu hỏi của GV.  + HS còn lại theo dõi, nhận xét, bổ sung cho bạn.  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  - GV: GV nhận xét sản phẩm học tập của HS, bổ sung và chuẩn kiến thức.  - HS: Lắng nghe, ghi bài. | | **1.Vị trí địa lí, hình dạng và kích thước của châu Âu:**  [a) Vị trí địa lí: Châu Âu nằm ở phía tây lục địa Á - Âu, ngăn cách với châu Á bởi dãy núi](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) [U-ran. Phần lớn lãnh thổ châu Âu nằm giữa các vĩ tuyến 36°B và 71oB, chủ yếu thuộc đới ôn](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) [hoà của bán cầu Bắc.](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/)  Tiếp giáp: [phía bắc giáp Bắc Băng Dương](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/).  phía tây giáp Đại Tây Dương.  phía nam [giáp Địa Trung Hải và Biển Đen.](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/)  [phía đông giáp châu Á.](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/)  [b) Hình dạng: có đường bờ biển bị cắt xẻ mạnh](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/), tạo thành nhiều bán đảo, biển, vũng vịnh ăn sâu vào đất liền.  [c) Kích thước: diện tích trên 10 triệu km2](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/), so với các châu lục khác thì chi lớn hơn châu Đại Dương. |
| **Hoạt động 2. Tìm hiểu Đặc điểm tự nhiên**  **Tìm hiểu mục a. Địa hình:**  *a) Mục tiêu*: Phân tích được đặc điểm các khu vực địa hình chính ở châu Âu.  *b) Nội dung*: [Đọc thông tin trong mục a và quan sát hình 1, hãy:](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/)  - Phân tích đặc điểm các khu vực địa hình chính ở châu Âu.  [- Xác định vị trí một số dãy núi và đồng bằng lớn ở châu Âu.](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/)   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **ĐẶC ĐIỂM** | **NÚI TRẺ** | **ĐỒNG BẰNG** | **NÚI GIÀ** | | Phân bố |  |  |  | | Hình dạng |  |  |  | | Tên địa hình |  |  |  |   *c) Sản phẩm học tập*  *d) Tổ chức thực hiện* | | |
| **HĐ của GV và HS** | | **Nội dung cần đạt** |
| **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV cho HS làm việc cặp đôi.   * [GV yêu cầu HS đọc thông tin trong mục a và quan sát hình 1, cho biết:](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/)   [+ Châu Âu có các khu vực địa hình chính nào? Phân bố ở đâu?](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/)  + Đặc điểm chính của mỗi khu vực địa hình?  ***PHIẾU HỌC TẬP***   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **ĐẶC ĐIỂM** | **NÚI TRẺ** | **ĐỒNG BẰNG** | **NÚI GIÀ** | | Phân bố | - Phía nam châu lục  - Phía Tây và Trung Âu | - Trải dài từ tây sang đông, chiếm 2/3 diện tích châu lục | - Vùng trung tâm  - Phía Bắc châu lục | | Hình dạng | Đỉnh nhọn, cao, sườn dốc. | - Tương đối phẳng | Đỉnh tròn thấp, sườn thoải. | | Tên địa hình | Dãy An-Pơ, A-pen-nin, Các-pat, Ban-căng, Pi-rê-nê. | - Đồng bằng: Đông Âu, Pháp, hạ lưu sông Đa-nuýp, Bắc Âu | - U-ran.  - Xcan-đi-na-vi.  - Hec-xi-ni. |   - HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ.  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  - HS: Tiếp nhận nhiệm vụ và trả lời.  - GV: Hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS.  **Bước 3. Báo cáo, thảo luận**  **- GV**: + Gọi một vài HS lên trình bày.  + Hướng dẫn HS trình bày.  **- HS**:+ Trả lời câu hỏi của GV.  + HS còn lại theo dõi, nhận xét, bổ sung cho bạn.  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  - GV: GV nhận xét sản phẩm học tập của HS, bổ sung và chuẩn kiến thức.  - HS: Lắng nghe, ghi bài. | | ***2. Đặc điểm tự nhiên:***  ***a. Địa hình:***  [- Châu Âu có hai khu vực địa hình: đồng bằng và miền núi.](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/)  [+ Đồng bằng chiếm 2/3 diện tích châu lục. Các đồng bằng được hình thành do nhiều](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) nguồn gốc khác nhau nên có đặc điểm địa hình khác nhau.  [+ Khu vực miền núi gồm núi già và núi trẻ. Địa hình núi già phân bố ở phía bắc và](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) trung tâm châu lục; phẩn lớn là các núi có độ cao trung bình hoặc thấp. Địa hình núi trẻ [phân bố chủ yếu ở phía nam; phấn lớn là các núi có độ cao trung bình dưới 2 000 m.](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/)  - Một số dãy núi và đồng bằng lớn ở châu Âu:  [+ Một số dãy núi: Xcan-đi-na-vi, U-ran, An-pơ, Các-pát, Ban-căng,...](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/)  [+ Một số đồng bằng: Bắc Âu, Đông Âu, Hạ lưu Đa-nuýp, Trung lưu Đa-nuýp,...](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) |
| **Tìm hiểu mục b. Khí hậu:**  *a) Mục tiêu*: Phân tích được đặc điểm phân hóa khí hậu ở châu Âu.  *b) Nội dung*: Dựa vào thông tin trong mục b và hình 3, hãy trình bày đặc điểm phân hoá khí hậu ở châu Âu.  ***PHIẾU HỌC TẬP***   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | **Kiểu khí hậu**  **Đặc điểm** | **Cực và cận cực** | **Ôn đới hải dương** | **Ôn đới lục địa** | **Cận nhiệt** | | **Phân bố** |  |  |  |  | | **Đặc điểm** |  |  |  |  |   *c) Sản phẩm học tập:*  [Khí hậu châu Âu có sự phân hoá từ bắc xuống nam và từ tây sang đông, tạo nên nhiều](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) đới và kiểu khí hậu khác nhau:  ***PHIẾU HỌC TẬP***   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | **Kiểu khí hậu**  **Đặc điểm** | **Cực và cận cực** | **Ôn đới hải dương** | **Ôn đới lục địa** | **Cận nhiệt địa trung hải** | | **Phân bố** | Bắc Âu | Tây Âu và Trung Âu | Đông Nam Âu | Nam Âu | | **Đặc điểm** | [quanh năm giá lạnh.](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/)  [lượng mưa trung bình năm dưới](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) 500 mm. | [- mùa đông ấm, mùa hạ mát. Mưa quanh năm,](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) lượng mưa khoảng 800 - 1 000 mm/năm trở lên. | [mùa đông khô và lạnh, mùa hạ nóng và ẩm. Lượng mưa nhỏ,](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) mưa vào mùa hạ, lượng mưa trung bình năm trên dưới 500 mm. | [mùa hạ khô và nóng, mùa đông ẩm và mưa nhiều.](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) [Lượng mưa trung bình năm từ 500 - 700 mm.](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) |   *d) Tổ chức thực hiện* | | |
| **HĐ của GV và HS** | | **Nội dung cần đạt** |
| **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV cho HS làm việc cặp đôi.  - GV yêu cầu HS làm việc theo cặp đôi, đọc thông tin trong SGK, kết hợp với quan [sát hình 3. Bản đó các đới và kiểu khí hậu ở châu Âu để nêu được các đặc điếm phân hoá](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) [khí hậu ở châu Âu.](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/)  - GV gợi ý:  [+ Từ bắc xuống nam có các đới, kiều khí hậu nào? Từ tây sang đông có các kiểu](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) khí hậu nào?  + Đặc điểm của mỗi đới, mỗi kiểu khí hậu là gì?  [+ Nhận xét chung về sự phân hoá khí hậu ở châu Âu.](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/)  - GV chỉ định một vài cặp đôi trình bày kết quà làm việc, yêu cầu HS xác định vị trí, [phạm vi các đới và kiểu khí hậu ở châu Âu trên bản đỗ các đới và kiểu khí hậu ở châu Âu](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) [treo tường.](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/)  - HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ.  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  - HS: Tiếp nhận nhiệm vụ và trả lời.  - GV: Hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS.  **Bước 3. Báo cáo, thảo luận**  **- GV**: + Gọi một vài HS lên trình bày.  + Hướng dẫn HS trình bày.  **- HS**: + Trả lời câu hỏi của GV.  + HS còn lại theo dõi, nhận xét, bổ sung cho bạn.  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  - GV: GV nhận xét sản phẩm học tập của HS, bổ sung và chuẩn kiến thức.  - HS: Lắng nghe, ghi bài.  - GV tóm tắt, nhận xét phần trình bày cùa HS, [chuẩn hoá kiến thức và giải thích thêm:](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/)  [+ Khí hậu châu Âu có sự phân hoá đa dạng từ bắc xuống nam và từ tây sang đông.](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/)  [+ Từ bắc xuống nam có các đới khí hậu cực và cận cực, ôn đới và kiều khí hậu cận nhiệt](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) địa trung hải.  + Từ tây sang đông có các kiểu khí hậu ôn đới hải dương và ôn đới lục địa.  Giải thích vì sao phía Tây châu Âu có khí hậu ấm áp và mưa nhiều hơn phía đông?  Khu vực Tây [Âu do chịu ảnh hưởng trực tiếp của dòng biển nóng Bắc Đại Tây Dương và gió Tây ôn đới](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) từ biển vào, vì thế khí hậu điều hoà, mùa đông tương đối ấm, mùa hạ mát mưa quanh năm, [lượng mưa trung bình năm từ 800 - 1 000 mm trở lên. Vào sâu trong lục địa: mùa đông khô](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) và lạnh, mùa hạ nóng và ấm, lượng mưa ít (khoảng 500 mm/năm), mưa chủ yếu vào mùa hạ. | | ***b. Khí hậu:***  [- Khí hậu châu Âu có sự phân hoá đa dạng từ bắc xuống nam và từ tây sang đông.](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/)  [+ Từ bắc xuống nam có các đới khí hậu cực và cận cực, ôn đới và kiều khí hậu cận nhiệt](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) địa trung hải.  + Từ tây sang đông có các kiểu khí hậu ôn đới hải dương và ôn đới lục địa.  - Phân hóa theo độ cao. |
| ***HOẠT ĐỘNG Tìm hiểu Mục c. Sông ngòi***  *a) Mục tiêu*  Xác định được trên bản đồ các sông lớn ở châu Âu.  *b) Nội dung*  Hãy xác định các sông: Vôn-ga, Đa-nuýp, Rai-nơ trên bản đồ hình 1. Cho biết các sông đổ ra biển nào?  *c) Sản phẩm học tập*  HS xác định được trên bản đồ theo yêu cầu của GV các sông: Rai nơ, Đa-nuýp, Von-ga.  *d) Hướng dẫn thực hiện* | | |
| **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV cho HS làm việc cặp đôi. GV yêu cầu HS đọc thông tin trong SGK và quan sát bản đồ hình 1 để thực hiện [nhiệm vụ. GV có thể đưa ra các câu hỏi gợi mở: Mạng lưới sông ngòi châu Âu dày đặc hay](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) [thưa thớt? Chế độ nước của sông ngòi tại đây như thế nào? Tên một số sông lớn ở châu Âu?](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/)  + HS xác định được trên bản đồ các sông: Rai nơ, Đa-nuýp, Von-ga.  + Các sông chảy ra biển và đại dương nào?  - HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ.  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  - HS: Tiếp nhận nhiệm vụ và trả lời.  - GV: Hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS.  **Bước 3. Báo cáo, thảo luận**  **- GV**: + Gọi một vài HS lên trình bày.  + Hướng dẫn HS trình bày.  **- HS**: + Trả lời câu hỏi của GV.  + HS còn lại theo dõi, nhận xét, bổ sung cho bạn.  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  - GV: GV nhận xét sản phẩm học tập của HS, bổ sung và chuẩn kiến thức.  - HS: Lắng nghe, ghi bài.  HS làm việc cá nhân, thực hiện nhiệm vụ học tập.   * GV nhận xét sản phẩm học tập của học sinh và chốt kiến thức. GV có thể cung cấp [thêm thông tin: Các sông đổ ra Bắc Băng Dương thường đóng băng trong một thời gian dài](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) vào mùa đông, nhất là khu vực các cửa sông. * [GV yêu cầu HS đọc phần *"Em có biết"* đê’ có thêm thông tin về các sông lớn ở châu Âu.](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) | ***c. Sông ngòi:***  Mạng lưới sông ngòi dày đặc, lượng nước dồi dào.  Các sông lớn: Đa-nuýp, Rai-nơ, Vôn-ga... | |
| Tìm hiểu [*Mục d. Các đới thiên nhiên*](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/)  *a) Mục tiêu*: [Phân tích được đặc điểm các đới thiên nhiên ở châu Âu.](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/)  *b) Nội dung*  [Đọc thông tin và quan sát các hình ảnh trong mục d, hãy trình bày đặc điểm các đới](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) thiên nhiên ở châu Âu.  [Để thực hiện nhiệm vụ này, GV tổ chức cho HS hoàn thành nội dung phiếu học tập](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) [(theo mẫu ở dưới):](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) **PHIẾU HỌC TẬP**   | **Đới thiên nhiên** | **Phân bố** | [**Đặc điểm khí hậu**](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) | **Thực vật và dất** | **Động vật** | | --- | --- | --- | --- | --- | | **Đới lạnh** |  |  |  |  | | **Đới ôn hoà** |  |  |  |  | |  |  |  | |  |  |  | |  |  |  |   [*d) Tổ chức thực hiện*](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) | | |
| **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ**   * - GV cho HS làm việc cặp đôi. GV tổ chức cho HS hoạt động nhóm, khai thác thông tin và quan sát các hình ảnh [trong mục để hoàn thành phiếu học tập. Sau quá trình làm việc, các nhóm trình bày kết quả,](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) GV nhận xét và chuẩn kiến thức.   [GV có thể cung cấp thêm cho HS hình ảnh, video về cảnh quan, giới sinh vật ở các](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) [đới thiên nhiên châu Âu.](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/)  - HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ.  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  - HS: Tiếp nhận nhiệm vụ và trả lời.  - GV: Hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS.  **Bước 3. Báo cáo, thảo luận**  - GV:+ Gọi một vài HS lên trình bày.  + Hướng dẫn HS trình bày.  - HS: + Trả lời câu hỏi của GV.  + HS còn lại theo dõi, nhận xét, bổ sung cho bạn.  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  - GV:nhận xét sản phẩm học tập của HS, bổ sung và chuẩn kiến thức.  - HS: Lắng nghe, ghi bài. | ***d. Đới thiên nhiên:***   | **Đới thiên nhiên** | **Phân bố** | [**Đặc điểm khí hậu**](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) | **Thực vật và Đất** | **Động vật** | | --- | --- | --- | --- | --- | | **Đới lạnh** | Các đảo, quần đảo ở Bắc Băng Dương và một dải hẹp ở Bẳc Âu | [Hàn đới, quanh năm](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) lạnh giá. | Chủ yếu là rêu, địa y, cây bụi. Mặt đất bị [tuyết bao phủ quanh](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) năm. | Một số loài chịu được lạnh. | | **Đới ôn hoà** | Bắc Âu | Khi hậu lạnh và ấm ướt. | - Rừng lá kim. Đất pốt dôn. | Đa dạng về số loài và số lượng cá thể trong mỗi loài. Có các loài thú lớn: gấu nâu, chồn, linh miêu, chó sói, sơn dương,... cùng nhiều loài bò sát và các loài chim. | | Tây Âu và Trung Âu | * Tây Âu: mùa đông ấm, mùa hạ mát, mưa nhiều. * Trung Âu: mưa ít, mùa đông lạnh, mùa hạ nóng. | - Rừng lá rộng.  - Rừng hỗn hợp.  - Đất rừng nâu xám. | | Đông Nam Âu | [Tính chất](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) lục địa, mưa ít. | - Thảo nguyên ôn đới. Đất đen [thảo nguyên ôn đới.](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) | | Nam Âu | [Khí hậu cận nhiệt địa](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) trung hải, mùa hạ nóng, [khô; mùa đông ấm và](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) mưa nhiều hơn. | - Rừng và cây bụi lá cứng. | | |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| [**Hoạt động 1. Tìm hiểu Vị trí địa lí, hình dạng, kích thước**](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/)  *a) Mục tiêu*: [Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí, hình dạng và kích thước của châu Âu.](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/)  *b) Nội dung*  ***Đọc thông tin trong mục 1 và quan sát hình 1, hãy:***   * ***-*** [***Trình bày đặc điểm vị trí địa lí, hình dạng và kích thước châu Âu.***](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) * ***-*** [***Kể tên các biển và đại dương bao quanh châu Âu.***](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/)   *c) Sản phẩm học tập*  ***Nội dung bài ghi:***  **1.Vị trí địa lí, hình dạng và kích thước của châu Âu:**  [a) Vị trí địa lí: Châu Âu nằm ở phía tây lục địa Á - Âu, ngăn cách với châu Á bởi dãy núi](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) [U-ran. Phần lớn lãnh thổ châu Âu nằm giữa các vĩ tuyến 36°B và 71oB, chủ yếu thuộc đới ôn](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) [hoà của bán cầu Bắc.](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/)  Tiếp giáp: [phía bắc giáp Bắc Băng Dương](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/).  phía tây giáp Đại Tây Dương.  phía nam [giáp Địa Trung Hải và Biển Đen.](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/)  [phía đông giáp châu Á.](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/)  [b) Hình dạng: có đường bờ biển bị cắt xẻ mạnh](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/), tạo thành nhiều bán đảo, biển, vũng vịnh ăn sâu vào đất liền.  [c) Kích thước: diện tích trên 10 triệu km2](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/), so với các châu lục khác thì chi lớn hơn châu Đại Dương.  *d) Tổ chức thực hiện*  **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ**   * [GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, đọc thông tin trong mục a và sử dụng bản đồ hình 1 để](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) trả lời các câu hỏi trong SGK trang 97.   - HS thực hiện nhiệm vụ, sau đó báo cáo kết quả làm việc. ( sử dụng bản đồ tự nhiên châu Âu)  - HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ.  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  - HS: Tiếp nhận nhiệm vụ và trả lời.  - GV: Hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS.  **Bước 3. Báo cáo, thảo luận**  **- GV**: + Gọi một vài HS lên trình bày.  + Hướng dẫn HS trình bày.  **- HS**:+ Trả lời câu hỏi của GV.  + HS còn lại theo dõi, nhận xét, bổ sung cho bạn.  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  - GV: GV nhận xét sản phẩm học tập của HS, bổ sung và chuẩn kiến thức.  - HS: Lắng nghe, ghi bài.  **Hoạt động 2. Tìm hiểu Đặc điểm tự nhiên**  **GV chia lớp ra 4 nhóm phân công thảo luận chuẩn bị trước ở nhà 4 nội dung và thuyết trình trước lớp. Gv cho HS các nhóm nhận xét, bổ sung. GV chuẩn xác và giải thích thêm (hoặc tìm hiểu từng nội dung trong 4 tiết)**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | *NHÓM* | *Hình SGK* | *CÂU HỎI* | | *Nhóm 1* |  | *- Dựa vào thông tin mục a và H1, trang 97-98*  *+ Phân tích đặc điểm các khu vực địa hình của châu Âu*  *+ Xác định vị trí một số dãy núi và đồng bằng lớn ở châu Âu.*   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Đặc điểm** | **Núi trẻ** | **Đồng bằng** | **Núi già** | | **Phân bố** |  |  |  | | **Hình dạng** |  |  |  | | **Tên địa hình** |  |  |  | | | *Nhóm 2* |  | *- Dựa vào thông tin mục b và H3, trang 98-99:*  *Trình bày đặc điểm phân hóa khí hậu ở châu Âu*   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | **Kiểu khí hậu**  **Đặc điểm** | **Cực và cận cực** | **Ôn đới hải dương** | **Ôn đới lục địa** | **Cận nhiệt** | | **Phân bố** |  |  |  |  | | **Đặc điểm** |  |  |  |  | | | *Nhóm 3* |  | *- Dựa vào bản đồ Hình 1, trang 97, hãy:*  + Xác định vị trí các sông: Vôn-ga, Đa-nuýp, Rai-nơ?  + Các sông đổ ra biển và đại dương nào? | | *Nhóm 4* |  | *- Dựa vào thông tin mục d và H5,6,7 trang 98-99*  *Trình bày đặc điểm các đới thiên nhiên ở châu Âu.*   | **Đới thiên nhiên** | **Phân bố** | [**Đặc điểm khí hậu**](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) | **Thực vật và dất** | **Động vật** | | --- | --- | --- | --- | --- | | **Đới lạnh** |  |  |  |  | | **Đới ôn hoà** |  |  |  |  | |  |  |  | |  |  |  | |  |  |  | |   **Hoạt động 3. Tìm hiểu Địa hình:**  *a) Mục tiêu*: Phân tích được đặc điểm các khu vực địa hình chính ở châu Âu.  *b) Nội dung*: [Đọc thông tin trong mục a và quan sát hình 1, hãy:](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/)  - Phân tích đặc điểm các khu vực địa hình chính ở châu Âu.  [- Xác định vị trí một số dãy núi và đồng bằng lớn ở châu Âu.](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/)   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **ĐẶC ĐIỂM** | **NÚI TRẺ** | **ĐỒNG BẰNG** | **NÚI GIÀ** | | Phân bố |  |  |  | | Hình dạng |  |  |  | | Tên địa hình |  |  |  |   *c) Sản phẩm học tập*  ***2. Đặc điểm tự nhiên:***  ***Tìm hiểu mục a. Địa hình:***  [- Châu Âu có hai khu vực địa hình: đồng bằng và miền núi.](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/)  [+ Đồng bằng chiếm 2/3 diện tích châu lục. Các đồng bằng được hình thành do nhiều](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) nguồn gốc khác nhau nên có đặc điểm địa hình khác nhau.  [+ Khu vực miền núi gồm núi già và núi trẻ. Địa hình núi già phân bố ở phía bắc và](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) trung tâm châu lục; phẩn lớn là các núi có độ cao trung bình hoặc thấp. Địa hình núi trẻ [phân bố chủ yếu ở phía nam; phấn lớn là các núi có độ cao trung bình dưới 2 000 m.](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/)  - HS xác định được trên bản đồ một số dãy núi và đông bằng lớn ở châu Âu:  [+ Một số dãy núi: Xcan-đi-na-vi, U-ran, An-pơ, Các-pát, Ban-căng,...](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/)  [+ Một số đồng bằng: Bắc Âu, Đông Âu, Hạ lưu Đa-nuýp, Trung lưu Đa-nuýp,...](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/)  *d. Tổ chức thực hiện*  **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV cho HS làm việc cặp đôi.   * [GV yêu cầu HS đọc thông tin trong mục a và quan sát hình 1, cho biết:](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/)   [+ Châu Âu có các khu vực địa hình chính nào? Phân bố ở đâu?](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/)  + Đặc điểm chính của mỗi khu vực địa hình?  ***PHIẾU HỌC TẬP***   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **ĐẶC ĐIỂM** | **NÚI TRẺ** | **ĐỒNG BẰNG** | **NÚI GIÀ** | | Phân bố | - Phía nam châu lục  - Phía Tây và Trung Âu | - Trải dài từ tây sang đông, chiếm 2/3 diện tích châu lục | - Vùng trung tâm  - Phía Bắc châu lục | | Hình dạng | Đỉnh nhọn, cao, sườn dốc. | - Tương đối phẳng | Đỉnh tròn thấp, sườn thoải. | | Tên địa hình | Dãy An-Pơ, A-pen-nin, Các-pat, Ban-căng, Pi-rê-nê. | - Đồng bằng: Đông Âu, Pháp, hạ lưu sông Đa-nuýp, Bắc Âu | - U-ran.  - Xcan-đi-na-vi.  - Hec-xi-ni. |   - HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ.  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  - HS: Tiếp nhận nhiệm vụ và trả lời.  - GV: Hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS.  **Bước 3. Báo cáo, thảo luận**  **- GV**: + Gọi một vài HS lên trình bày.  + Hướng dẫn HS trình bày.  **- HS**:+ Trả lời câu hỏi của GV.  + HS còn lại theo dõi, nhận xét, bổ sung cho bạn.  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  - GV: GV nhận xét sản phẩm học tập của HS, bổ sung và chuẩn kiến thức.  - HS: Lắng nghe, ghi bài.  ***Hoạt động 4. Tìm hiểu Khí hậu***  *a) Mục tiêu*: Phân tích được đặc điểm phân hóa khí hậu ở châu Âu.  *b) Nội dung*: Dựa vào thông tin trong mục b và hình 3, hãy trình bày đặc điểm phân hoá khí hậu ở châu Âu.  *c) Sản phẩm học tập:*  [Khí hậu châu Âu có sự phân hoá từ bắc xuống nam và từ tây sang đông, tạo nên nhiều](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) đới và kiểu khí hậu khác nhau:  ***PHIẾU HỌC TẬP***   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | **Kiểu khí hậu**  **Đặc điểm** | **Cực và cận cực** | **Ôn đới hải dương** | **Ôn đới lục địa** | **Cận nhiệt địa trung hải** | | **Phân bố** | Bắc Âu | Tây Âu và Trung Âu | Đông Nam Âu | Nam Âu | | **Đặc điểm** | [quanh năm giá lạnh.](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/)  [lượng mưa trung bình năm dưới](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) 500 mm. | [- mùa đông ấm, mùa hạ mát. Mưa quanh năm,](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) lượng mưa khoảng 800 - 1 000 mm/năm trở lên. | [mùa đông khô và lạnh, mùa hạ nóng và ẩm. Lượng mưa nhỏ,](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) mưa vào mùa hạ, lượng mưa trung bình năm trên dưới 500 mm. | [mùa hạ khô và nóng, mùa đông ẩm và mưa nhiều.](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) [Lượng mưa trung bình năm từ 500 - 700 mm.](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) |   *d) Tổ chức thực hiện*  **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV cho HS làm việc cặp đôi.  - GV yêu cầu HS làm việc theo cặp đôi, đọc thông tin trong SGK, kết hợp với quan [sát hình 3. Bản đó các đới và kiểu khí hậu ở châu Âu:](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/)  *+ Nêu các đặc điểm phân hóa khí hậu ở châu Âu.*   |  |  | | --- | --- | | *+ Trên sườn núi An-pơ tại sao thảm thực vật lại thay đổi như vậy?* | ***Chart  Description automatically generated*** |   *+ Giải thích tại sao ở châu Âu, càng vào sâu trong nội địa, lượng mưa càng giảm và nhiệt độ càng tăng?*  ***PHIẾU HỌC TẬP***   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | **Kiểu khí hậu**  **Đặc điểm** | **Cực và cận cực** | **Ôn đới hải dương** | **Ôn đới lục địa** | **Cận nhiệt** | | **Phân bố** |  |  |  |  | | **Đặc điểm** |  |  |  |  |   - GV gợi ý:  [+ Từ bắc xuống nam có các đới, kiều khí hậu nào? Từ tây sang đông có các kiểu](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) khí hậu nào?  + Đặc điểm của mỗi đới, mỗi kiểu khí hậu là gì?  [+ Nhận xét chung về sự phân hoá khí hậu ở châu Âu.](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/)  - GV chỉ định một vài cặp đôi trình bày kết quà làm việc, yêu cầu HS xác định vị trí, [phạm vi các đới và kiểu khí hậu ở châu Âu trên bản đỗ các đới và kiểu khí hậu ở châu Âu](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) [treo tường.](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/)  - HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ.  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  - HS: Tiếp nhận nhiệm vụ và trả lời.  - GV: Hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS.  **Bước 3. Báo cáo, thảo luận**  **- GV**:  + Gọi một vài HS lên trình bày.  + Hướng dẫn HS trình bày.  **- HS**:  + Trả lời câu hỏi của GV.  + HS còn lại theo dõi, nhận xét, bổ sung cho bạn.  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  - GV: GV nhận xét sản phẩm học tập của HS, bổ sung và chuẩn kiến thức.  - HS: Lắng nghe, ghi bài.  - GV tóm tắt, nhận xét phần trình bày cùa HS, [chuẩn hoá kiến thức và giải thích thêm:](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/)  [+ Khí hậu chầu Âu có sự phân hoá đa dạng từ bắc xuống nam và từ tây sang đông.](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/)  [+ Từ bắc xuống nam có các đới khí hậu cực và cận cực, ôn đới và kiều khí hậu cận nhiệt](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) địa trung hải.  + Từ tây sang đông có các kiểu khí hậu ôn đới hải dương và ôn đới lục địa. Khu vực Tây [Âu do chịu ảnh hưởng trực tiếp cùa dòng biển nóng Bắc Đại Tây Dương và gió Tây ôn đới](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) từ biển vào, vì thế khí hậu điều hoà, mùa đông tương đối ấm, mùa hạ mát mưa quanh năm, [lượng mưa trung bình năm từ 800 - 1 000 mm trở lên. Vào sâu trong lục địa: mùa đông khô](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) và lạnh, mùa hạ nóng và ấm, lượng mưa ít (khoảng 500 mm/năm), mưa chủ yếu vào mùa hạ.  giải thích vì sao phía Tây châu Âu có khí hậu ấm áp và mưa nhiều hơn phía đông?  ***HOẠT ĐỘNG Tìm hiểu Mục c. Sông ngòi***  *a) Mục tiêu*  Xác định được trên bản đồ các sông lớn ở châu Âu.  *b) Nội dung*  Hãy xác định các sông: Vôn-ga, Đa-nuýp, Rai-nơ trên bản đồ hình 1. Cho biết các sông đổ ra biển nào?  *c) Sản phẩm học tập*  HS xác định được trên bản đồ theo yêu cầu của GV các sông: Rai nơ, Đa-nuýp, Von-ga.  *d) Hướng dẫn thực hiện*  **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV cho HS làm việc cặp đôi. GV yêu cầu HS đọc thông tin trong SGK và quan sát bản đồ hình 1 để thực hiện [nhiệm vụ. GV có thể đưa ra các câu hỏi gợi mở: Mạng lưới sông ngòi châu Âu dày đặc hay](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) [thưa thớt? Chế độ nước của sông ngòi tại đây như thế nào? Tên một số sông lớn ở châu Âu?](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/)  + HS xác định được trên bản đồ các sông: Rai-nơ, Đa-nuýp, Vôn-ga.  + Các sông chảy ra biển và đại dương nào?  - HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ.  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  - HS: Tiếp nhận nhiệm vụ và trả lời.  - GV: Hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS.  **Bước 3. Báo cáo, thảo luận**  **- GV**:  + Gọi một vài HS lên trình bày.  + Hướng dẫn HS trình bày.  **- HS**:  + Trả lời câu hỏi của GV.  + HS còn lại theo dõi, nhận xét, bổ sung cho bạn.  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  - GV: GV nhận xét sản phẩm học tập của HS, bổ sung và chuẩn kiến thức.  - HS: Lắng nghe, ghi bài.  HS làm việc cá nhân, thực hiện nhiệm vụ học tập.   * GV nhận xét sản phẩm học tập của học sinh và chốt kiến thức. GV có thể cung cấp [thêm thông tin: Các sông đổ ra Bắc Băng Dương thường đóng băng trong một thời gian dài](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) vào mùa đông, nhất là khu vực các cửa sông. * [GV yêu cầu HS đọc phần *"Em có biết"* đê’ có thêm thông tin về các sông lớn ở châu Âu.](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/)   Tìm hiểu [*Mục d. Các đới thiên nhiên*](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/)  *a) Mục tiêu*: [Phân tích được đặc điểm các đới thiên nhiên ở châu Âu.](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/)  *b) Nội dung*  [Đọc thông tin và quan sát các hình ảnh trong mục d, hãy trình bày đặc điểm các đới](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) thiên nhiên ở châu Âu.  [Để thực hiện nhiệm vụ này, GV tổ chức cho HS hoàn thành nội dung phiếu học tập](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) [(theo mẫu ở dưới):](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) **PHIẾU HỌC TẬP**   | **Đới thiên nhiên** | **Phân bố** | [**Khí hậu**](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) | **Thực vật và đất** | **Động vật** | | --- | --- | --- | --- | --- | | **Đới lạnh** |  |  |  |  | | **Đới ôn hoà** |  |  |  |  | |  |  |  | |  |  |  | |  |  |  |   [*d) Hướng dẫn thực hiện*](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/)  **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ**   * - GV cho HS làm việc cặp đôi. GV tổ chức cho HS hoạt động nhóm, khai thác thông tin và quan sát các hình ảnh [trong mục để hoàn thành phiếu học tập. Sau quá trình làm việc, các nhóm trình bày kết quả,](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) GV nhận xét và chuẩn kiến thức.   [GV có thể cung cấp thêm cho HS hình ảnh, video về cảnh quan, giới sinh vật ở các](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) [đới thiên nhiên châu Âu.](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/)  - HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ.  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  - HS: Tiếp nhận nhiệm vụ và trả lời.  - GV: Hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS.  **Bước 3. Báo cáo, thảo luận**  - GV:+ Gọi một vài HS lên trình bày.  + Hướng dẫn HS trình bày.  - HS: + Trả lời câu hỏi của GV.  + HS còn lại theo dõi, nhận xét, bổ sung cho bạn.  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  - GV:nhận xét sản phẩm học tập của HS, bổ sung và chuẩn kiến thức.  - HS: Lắng nghe, ghi bài.   | **Đới thiên nhiên** | **Phân bố** | [**Đặc điểm khí hậu**](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) | **Thực vật và dất** | **Động vật** | | --- | --- | --- | --- | --- | | **Đới lạnh** | Các đảo, quần đảo ở Bắc Băng Dương và một dải hẹp ở Bẳc Âu | [Hàn đới, quanh năm](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) lạnh giá. | Chủ yếu là rêu, địa y, cây bụi. Mặt đất bị [tuyết bao phủ quanh](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) năm. | Một số loài chịu được lạnh. | | **Đới ôn hoà** | Bắc Âu | Khi hậu lạnh và ấm ướt. | - Rừng lá kim. Đất pốt dôn. | Đa dạng về số loài và số lượng cá thể trong mỗi loài. Có các loài thú lớn: gấu nâu, chồn, linh miêu, chó sói, sơn dương,... cùng nhiều loài bò sát và các loài chim. | | Tây Âu và Trung Âu | * Tây Âu: mùa đông ấm, mùa hạ mát, mưa nhiều. * Trung Âu: mưa ít, mùa đông lạnh, mùa hạ nóng. | - Rừng lá rộng.  - Rừng hỗn hợp.  - Đất rừng nâu xám. | | Đông Nam Âu | [Tính chất](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) lục địa, mưa ít. | - Thảo nguyên ôn đới. Đất đen [thảo nguyên ôn đới.](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) | | Nam Âu | [Khí hậu cận nhiệt địa](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) trung hải, mùa hạ nóng, [khô; mùa đông ấm và](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) mưa nhiều hơn. | - Rừng và cây bụi lá cứng. |   3. Luyện tập  *a) Mục tiêu*   * [Củng cố và khắc sâu, hệ thống kiến thức cho HS về đặc điểm khí hậu của châu Âu](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/). * [Rèn luyện kĩ năng đọc và phân tích biểu đồ nhiệt độ, lượng mưa.](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/)   *b) Nội dung*  [Xác định mỗi biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa dưới đây thuộc kiểu khí hậu nào ở châu Âu.](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) [Giải thích vì sao.](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/)    *c) Sản phẩm học tập*   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Biểu đồ**  **Đặc điểm** | **Gla-xgâu (Anh)** | **Rô-ma(I-ta-li-a)** | **Ô-dét-xa (U-crai-na)** | | **Khí hậu:**  **- Nhiệt độ (oC)**  **- Lượng mưa (mm)**  **- Biên độ nhiệt** |  |  |  | |  |  |  | |  |  |  | | **Thuộc kiểu khí hậu** |  |  |  |   *d) Tổ chức thực hiện*  **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV: tổ chức cho HS hoạt động nhóm, khai thác thông tin và quan sát các hình ảnh [trong mục để hoàn thành phiếu học tập. Sau quá trình làm việc, các nhóm trình bày kết quả,](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) GV nhận xét và chuẩn kiến thức.  - HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ.  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  - HS: Tiếp nhận nhiệm vụ và có 1 phút trả lời.  - GV: Hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS.  **Bước 3. Báo cáo, thảo luận**  **- GV**:  + Gọi một vài HS lên trình bày.  + Hướng dẫn HS trình bày.  **- HS**:  + Trả lời câu hỏi của GV.  + HS còn lại theo dõi, nhận xét, bổ sung cho bạn.  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  GV: Chuẩn kiến thức và ghi bảng.  HS: Lắng nghe, ghi bài.   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Biểu đồ**  **Đặc điểm** | **Gla-xgâu (Anh)** | **Rô-ma(I-ta-li-a)** | **Ô-dét-xa (U-crai-na)** | | **Khí hậu:**  **- Nhiệt độ (oC)**  **- Lượng mưa (mm)**  **- Biên độ nhiệt** | - Mùa đông ấm  - Mùa hạ: mát | - Mùa hạ nóng, ít mưa.  - Mùa đông mát dịu và mưa nhiều. | - Mùa đông lạnh.  - Mùa hạ nóng. | | trên 1000 mm | trên 700 mm. | dưới 500 mm. | | khoảng 11oC | trên 25oC | trên 25oC | | **Thuộc kiểu khí hậu** | Ôn đới hải dương. | Cận nhiệt địa trung hải. | Ôn đới lục địa. |   4. [Vận dụng](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/)  *a) Mục tiêu*  - Vận dụng kiến thức đã học vào thực tế  - [Tìm kiếm thông tin để mở rộng kiến thức về tự nhiên châu Âu.](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/)  - [Rèn luyện năng lực tìm kiếm thông tin, giải quyết vần đề,...](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/)  *b)Nội dung*  [Sưu tầm những hình ảnh đẹp về thiên nhiên châu Âu (núi, sông, hồ, rừng,...) và viết bài](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) (khoảng 15 dòng) giới thiệu về những cảnh đẹp đó.  *c) Sản phẩm học tập*  [Hình ảnh và bài viết giới thiệu về thiên nhiên châu Âu.](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/)  *d) Tổ chức thực hiện* ***HS thực hiện ở nhà***  GV cho HS làm việc ở nhà, HS có thể làm việc cá nhân, cặp đôi hoặc theo nhóm. GV sẽ [tổ chức cho HS trình bày sản phẩm vào đầu giờ học sau và nhận xét, đánh giá kết quả làm](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) [việc của HS.](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) |
| **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV đưa ra nhiệm vụ:[Sưu tầm những hình ảnh đẹp về thiên nhiên châu Âu (núi, sông, hồ, rừng,...) và viết bài](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) (khoảng 15 dòng) giới thiệu về những cảnh đẹp đó.  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  - HS hỏi và đáp ngắn gọn những vấn đề cần tham khảo.  **Bước 3. Báo cáo kết quả và thảo luận**  - GV dặn dò HS tự làm ở nhà tiết sau trình bày.  **Bước 4. Nhận định và kết luận**  **-** HS trình bày ở tiết học sau. |

1. [An-pơ là một trong những dãy núi lớn nhất](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/), dài nhất châu Âu, trải dài qua 8 quốc [gia (từ tây sang đông), lấn lượt là: Pháp, Ihuỵ Sỹ, I-ta-li-a, Mô-na-cô, Lích-ten-ten, Áo,](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) Đức và Xlô-vê-ni-a. Dây An-pơ được hình thành từ hơn 10 triệu năm trước, khi các màng [Phi và Âu - Á xô vào nhau. Sự va chạm khiến các lớp đá trám tích biển nâng lên bởi các](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) hoạt động đứt gãy và uổn nếp hình thành nên những ngọn núi cao như Mỏng Blãng và [Mát-tơ-ho. Núi Mỏng Blăng kéo dài theo ranh giới của Pháp - I-ta-li-a, với độ cao 4 810 m,](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) đây là ngọn núi cao nhất dãy An-pơ.

2. Sông Đa-nuýp là con sông dài thứ hai ở châu Àu. Sông Đa-nuýp bắt nguốn từ sườn đông dãy núi Rừng Đen của Đức và chảy theo hướng đỏng nam qua trung tâm và phía đông châu Âu đến Biển Đen. Dòng sông là một tuyến giao thông và thương mại kề từ buổi bình minh cùa lịch sử. Sông Đa-nuýp chày qua nhiẽu thành phổ quan trọng của châu Âu, bao gôm bón thủ đô: Viên (Áo), Bra-ti-xla-va (Xlô-va-ki-a), Bu-đa-pét (Hung-ga-ri), Bê-ô-grát (Xéc-bi) và nhiéu thành phố quan trọng khác.